

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 142/2018/HS - ST
Ngày: 27/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Lợi

Ông Nguyễn Văn Đức

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 141/2018/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Kim Thanh T, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Kim H và bà Lê Thị T; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bị hại:

Anh Ngô Khánh T, sinh năm 1997; Nơi cư trú: thôn D, xã Việt H, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 02/12/2017, anh Ngô Khánh T cùng anh Ngô Duy Kh (sinh năm: 1996 - Là anh ruột anh T), Trần Đình N (sinh năm 1986; Nơi cư

trú: L, V, Đ, Hà Nội); Nguyễn Văn Ch (sinh năm 1986; Nơi cư trú: Xóm 2, T, K, G, Hà Nội); Ngô Thị V (sinh năm 1991; Nơi cư trú: Xóm 2, T, K, G, Hà Nội; đều là anh em họ với Khánh T), Vương Ngọc Như Q (sinh năm 1998; Nơi cư trú: Đ, N, Đ, Hà Nội; Bạn gái Khánh T) đến quán Karaoke 360⁰ tại tổ 4 thị trấn Đ, Hà Nội do anh anh Đỗ Đức V (sinh năm 1986; Nơi cư trú: G, L, Đ) thuê phòng hát số 2 tầng 3 để hát. Khánh T đi sau, vào nhằm phòng hát số 1 tầng 2. Tại đây, Khánh T gặp Hoàng Anh T (tức T “Kẹ”, quen biết với Khánh T từ trước) đang hát cùng Hoàng Kim Thanh T, Vũ Văn H (sinh năm 1995, Nơi cư trú: thôn Đ, T, Đ, Hà Nội), Lê Văn Ph (sinh năm 1991), Nguyễn Thế T (sinh năm 1995), Lê Công H (sinh năm 1998), Hoàng Hữu T (sinh năm 1995), Hoàng Hữu B (sinh năm 1998) và Tạ Văn H (sinh năm 1995; đều có nơi cư trú: Thôn Đ, T, Đ, Hà Nội). Khánh T mời T “Kẹ” uống bia. Trước khi đi Khánh T hứa sẽ quay lại phòng số 1 mời bia T “Kẹ” Quá trình hát karaoke cùng bạn, Khánh T quên không quay lại phòng số 01 uống bia giao lưu với T “Kẹ”.

Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, nhóm của Khánh T hát xong cùng xuống quầy thu ngân tầng 1 thì gặp nhóm của T “Kẹ” đang ngồi chờ thanh toán tiền phòng hát. Thấy Khánh T, T “Kẹ” đi đến khoác vai, ôm cổ Khánh T nói chuyện, hỏi lý do Khánh T không quay lại uống bia với T “Kẹ”. Thấy T “Kẹ” ôm cổ nói to với Khánh T, anh Kh (anh ruột Khánh T) hiểu nhầm T “Kẹ” gây sự với Khánh T nên chửi T “Kẹ” dẫn đến hai bên to tiếng, chửi nhau. Khánh T can ngăn, nói với T “Kẹ”, Kh là anh ruột mình nên hai bên dừng cãi nhau. Một lúc sau, Kh đi đến bàn chờ để uống nước thì gặp T “Kẹ” đang ngồi cùng các bạn ở đó. Kh và T “Kẹ” tiếp tục cãi nhau. Bực tức, Kh xông đến đâm T “Kẹ”, T “Kẹ” đâm lại Kh, Hai bên dòn nhau vào chân cầu thang phòng khách. Thấy vậy, mọi người đến can ngăn nhưng T “Kẹ” tiếp tục lấy 01 chiếc ghế gấp bằng inox ném trúng người Kh. H, Hữu T và B can ngăn, đẩy T “Kẹ” vào trong nhà kho, chốt cửa đứng cùng T “Kẹ”. Kh đứng ở phòng khách tiếp tục chửi. Thanh T bực tức, mỗi tay lấy 01 cốc thủy tinh trong suốt, cao khoảng 08cm, đường kính miệng cốc khoảng 07 cm trên mặt bàn phòng khách đuổi đánh Kh. Anh Kh chạy ra ngoài đường thì gặp Khánh T đang đi đến. Anh Kh hô hoán bảo Khánh T chạy trốn. Đúng lúc đó Thanh T chạy đến ném chiếc cốc thứ nhất đang cầm ở tay phải trúng mặt Khánh T, ngay sau đó Thanh T chuyển chiếc cốc thứ hai từ tay trái qua tay phải tiếp tục ném trúng vùng sau tai trái Khánh T gây thương tích. Sau đó, Thanh T cùng các bạn đi về. Trên đường về, Thanh T kể lại việc đánh Khánh T cho T “Kẹ”, H, Ph, T, Hữu T, B và H biết. Anh Khánh T bị thương được người thân đưa đến Bệnh viện đa khoa Đ khám và điều trị.

Hoàng Anh T bị thương và đến Bệnh viện B khám và điều trị.

Anh Kh trình bày bị thương nhẹ sưng nề vùng mặt, đã khỏi, từ chối khám thương, từ chối giám định tổn hại sức khỏe, không yêu cầu bồi thường dân sự.

Thương tích của Khánh T được bệnh viện đa khoa Đ xác định: Nhiều vết thương sau tai, gáy, vết thương lớn nhất khoảng 4cm bờ mép sắc; Vết thương rách da môi phải, cánh mũi phải, bờ mép sắc.

Ngày 26/01/2018, Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận:

+ Sẹo vết thương vùng môi co kéo hở nhẹ môi trên bên phải có các sẹo vùng mặt khác ảnh hưởng thẩm mỹ 12%.

+ Sẹo vết thương vành tai trái: 01%

+ Các sẹo vết thương vùng đầu, cổ gáy khác 03%

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 15% (Tính theo phương pháp cộng lùi), nhiều khả năng các thương tích do vật tày có cạnh, vật có cạnh sắc gây nên.

- Thương tích của Hoàng Anh T (Tiền “Kẹ”) được bệnh viện B xác định: Vết thương ngón 2 tay phải khoảng 0,5cm sưng đau, chảy dịch; Xây sát đã khô vùng cổ sau, lưng, thắt lưng kích thước khoảng 2-3cm. Cơ quan điều tra đã trưng cầu Trung tâm pháp y Hà Nội giám định thương tích nhưng của Hoàng Anh T từ chối giám định, không yêu cầu bồi thường dân sự

Vật chứng tạm giữ:

Quá trình khám nghiệm hiện trường phát hiện và tạm giữ: 11 mảnh thủy tinh trong suốt; 02 mẫu gạch; 01 gạt tàn thuốc lá bằng nhựa; 01 ghế gấp bằng inox.

Sau khi sự việc xảy ra anh Ngô Khánh T có Đơn đề nghị Cơ quan Công an xử lý đối tượng gây thương tích cho mình theo quy định pháp luật

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Kim Thanh T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Ngô Duy Kh và Hoàng Anh T có hành vi đánh nhau, vi phạm điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính Phủ. Ngày 15/8/2018 Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngô Duy Kh và Hoàng Anh T.

Quá trình điều tra Hoàng Anh T khai: Khi anh Kh đánh Hoàng Anh T có khoảng 02 nam thanh niên tham gia đánh Hoàng Anh T cùng Kh nhưng Hoàng Anh T không biết là ai. Tài liệu điều tra không xác định được đối tượng tham gia cùng Khánh đánh Hoàng Anh T, vì vậy không có căn cứ xử lý.

Đối với 11 mảnh thủy tinh trong suốt; 02 mẫu gạch; 01 gạt tàn thuốc lá bằng nhựa; 01 ghế gấp bằng inox là tài sản của anh Đỗ Đức V xác định là vật chứng vụ án.

Về dân sự, bị cáo Thanh T bồi thường cho anh Khánh T số tiền 60.000.000 đồng. Sau khi nhận số tiền 60.000.000 đồng, anh Khánh T có Đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 136/CT - VKS ngày 29/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố Hoàng Kim Thanh T có lý lịch như đã nêu trên ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử về tội: Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng số 136/CT - VKS ngày 29/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố Hoàng Kim Thanh T.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt: Hoàng Kim

Thanh T từ 24 - 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 52 tháng.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 11 mảnh thủy tinh trong suốt, 02 mẫu gạch, 01 gạt tàn thuốc lá bằng nhựa, 01 ghế gấp bằng inox thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh của các bị cáo như Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại Điều 134 Bộ luật hình sự về tội Cố ý gây thương tích quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

a) Dùng hung khí nguy hiểm

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được trong quá trình điều tra vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ và bản ảnh hiện trường; Giấy chứng thương; Kết luận giám định; Vật chứng vụ án; Lời khai của người bị hại, các đối tượng liên quan và người làm chứng, phù hợp với nội dung vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận bị cáo: Hoàng Kim Thanh T đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, vi phạm điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn.

Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự song do ý thức coi thường sức khỏe người khác nên cố tình phạm tội.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 60.000.000 đồng cho người bị hại; Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng

các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên, xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy nên giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời thể hiện nguyên tắc xử lý khoan hồng của pháp luật.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Kim Thanh T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Hoàng Kim Thanh T 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hoàng Kim Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy Tịch thu tiêu hủy 11 mảnh thủy tinh trong suốt, 02 mẫu gạch, 01 gạt tàn thuốc lá bằng nhựa, 01 ghế gấp bằng inox thu giữ của bị cáo.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2018 giữa Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ).

- Áp dụng Điều 331, 334 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Thông tư số 01/TTLT ngày 19/6/1997 của TANDTC - VKSNDTC - Bộ tư pháp - Bộ tài chính hướng dẫn xét xử và Thi hành án về tài sản.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ.
- Công an huyện Đ.
- Bị cáo.
- Người bị hại (vắng mặt).
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mậu Trường